

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH HẢI
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 26/2021/QĐST-DS
V/v: “*Tranh chấp Hợp đồng
đặt cọc*”

Ninh Hải, ngày 19 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2021 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 93/2021/TLST-DS ngày 11 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Văn V – sinh năm: 1990.

Địa chỉ: Thôn K1, xã LH, huyện TB, tỉnh Ninh Thuận.

- **Bị đơn:** Ông Trần Trọng H – sinh năm: 1970.

Địa chỉ: Thôn DB, xã HH, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Trần Trọng H có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Văn V số tiền đặt cọc là 70.000.000 đồng (*Bảy mươi triệu đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người có nghĩa vụ thi hành chậm thi hành án thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Về án phí: Ông Trần Trọng H phải chịu 1.000.000^d (*Một triệu đồng*) án phí DSST. Ông Nguyễn Văn V phải chịu 750.000^d (*Bảy trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí DSST nhưng được trừ vào số tiền đã đóng là 1.750.000^d (*Một triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng*) theo biên lai thu số 0003187 ngày 06/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải. Ông V được hoàn lại số tiền 1.000.000^d (*Một triệu đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- Chi cục THADS huyện Ninh Hải;
- Lưu (HS,AV)

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Huế

